



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THANH TAM
Last Middle First

Current Address: 500/5 Tân An Khố Phường Hòa H. Thanh Hùng Đông Thành

Date of Birth: 12/31/44 Place of Birth: Cần Thơ

Previous Occupation (before 1975) CPT.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 04/30/75 To 10/29/77
Years: 2 Months: 5 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

(1)

Địa chỉ: Nguyễn Thành Tâm:
* Hồ sơ thân nhân: 500/5 Tân An - Xã Phương Hòa,
Huyện Thanh Hóa - Đồng Tháp
* Địa chỉ: 9 - Phạm Văn Lão - Cần Thơ

SECTION 2:

Name of principal applicant: NGUYỄN THÀNH TÂM

Sex: Male - Date/Place of birth: 31-12-1944 at Long Xuyên - Cần Thơ

Number of close relatives accompanying principal applicant:

(Full list of back)

Does this family have an ID number: No

SECTION 3:

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION

US Government employee: No

Employee of RVN Government/Military Service (Pre 1975)

Title: Capt ARVN - Rank: ARVN

(HH/194.752)

21-11-64 - Training Officer Thủ Đức (Khu 4)

BCH/TK Ba Xuyên - KBC. 4852 Col. Huỳnh Thao Liệt

- Quê hương Hà

TK Phong Dinh - KBC. 4460 - Col. Huỳnh Ngọc Diệp

VS Advisor: Major DATES

Re-education camp: Yes

How long: 30-4-75 to 29-10-77 and Confined to 1-12-81

(2 years 5 months)

(4 years 2 months) = 6 years 7 months

(Đã nộp tiền ODP Thái Lan năm 1984)

No. of ...

A! Tôi cười năm còn lại một cái xe đạp - Khó vậy đó, ở
 ngay ở đây, ở đây chớ đâu -

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CÁN QUỐC

Số 0001001

Họ Tên NGUYỄN-THÀNH-TAM



Ngày, nơi sinh 31.12.1944

Long-Tuyen (Cần-Thơ)

Cha Nguyễn-văn-Hoàng

M Nguyễn-thị-Kiên

Địa chỉ Bàng-Lang, Long-Phu (B)

Cao: 1 m 40	
Tàn nhang thân dưới bên trái sổng mũi.-	
Chữ ký đương sự:	Nặng: 52 Kg
Ba-Huyền, ngày 30.9.1970	Ngon lập mặt
Trưởng-Ty Cảnh-Sát Quốc-Gia	Ngon trở lại
Nguyễn-Hữu-Vọng	

VIỆT-NAM CÔNG-TRIA

THE CAN-CUOC

SS 06724897

Họ Tên **THIÊN-THY-TH-LE**

Ngày, nơi sinh **20-1-1942**

Tên cha (hoặc mẹ) **Trần-Thị-Hoàng**

Cha **Trần-Thị-Hoàng**

Mẹ **Trần-Thị-Hoàng**

Địa chỉ **Đang-Lang, Long-Fin**



Ngày sinh: **WVL** 06 12 58

Tên ngang dưới ảnh mặt **trái.-**

Ngày sinh: **32** 12 58

Ba-Duyên, 03.10.70

Trưởng-Ty Cảnh-Sát Quốc-Gia,

Nguyễn-Fuk-Vong






CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 340279703

Họ tên NGUYỄN-THANH-KHIẾT



Sinh ngày 1964

Nguyên quán: Phong-Hòa,

Lấp-Vò, Đồng-Tháp.

Nơi thường trú: Tân-An, Phong-

Hòa, Lấp-Vò, Đồng-Tháp.

Dân tộc:		kinh không giáo: không	
	NGON TỬ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
	NGON TỬ PHẢI	Sẹo thẹo D: 2,3cm C: 2,5cm trên sau đuôi mắt phải. ĐT 10/10/1980	
		 C. TRƯỞNG TY CÔNG AN <i>Hoàng Hoa</i> <i>Thái Hòa</i>	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 340690659



Họ tên **NGUYỄN THỊ THUY TIẾN**

Sinh ngày **1967**

Nguyên quán **Phong-Hoa,
Thanh-Hung, Đông-Thập**

Nơi thường trú **Tân-An, Phong-
Hoa, Thanh-Hung, Đông-Thập**

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

không

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI MINH

Sọc thẳng: D: 0,6 cm
2,5 cm dưới gấu mép
trái

Đã cấp ngày **01/01/1984**

CHỖ CHỮ KÝ VÀ CHỮ ĐÓNG CHỮ CỦA CÔNG TRƯỞNG TƯ CÔNG AN



[Signature]
Phan Hoa



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 340690662

Họ tên: **NGUYỄN THỊ MY NGOC**



Sinh ngày: 1966

Nguyên quán: **Phước-Sòa,
Thị trấn, Đông-Thị**

Nơi thường trú: **Tân-An, Phước-
Sòa, Thành-Hưng, Đông-Thị**

Dân tộc: **Kinh** Tôn giáo: **Vô**

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DƯ HÌNH

**Số chấm C: 3cm trên
sườn cánh mũi trái**

Ngày cấp: 02 tháng 05 năm 1984

CHỖ CHẤM DẤU ĐỘC TRƯỞNG TỶ CÔNG AN

Chưa
Võ Thái Hòa

Công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIẾN NHẬN

Số 341/C32/7

Họ tên *Nguyễn Văn Công*

Tên thường gọi *...*

Nơi thường trú *...*

Dấu vết riêng hoặc dị hình *...*

Nhà làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân

tại: *...*

Hết đến ngày *...* / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

... / *...* / *...*

Công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIẾN NHẬN

Số 340722763

Họ tên

Nguyễn Quốc Cường

Tên thường gọi

Nơi thường trú

Đ.P.5, Ngõ 10, Phường 1,
Thị trấn Mường, Đ.T.

Dấu vết riêng hoặc dị hình

Chữ ký

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân
lại.

Hết đến ngày.../.../19... và giấy CMND

Ngày 2/1/19...

Chức vụ

Nghĩa vụ

CHỖ ĐÓNG CHỮ
CHỖ ĐÓNG CHỮ

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA		Số	0551601
THẺ CĂN-QUỐC			
	Họ Tên	NGUYỄN VĂN-TAM	
	Ngày, tháng, năm sinh	11/11/1941	
	Quê hương (Xã, Huyện)	Long-Truyền (Cần-Thơ)	
	Cha	Nguyễn-văn-Bình	
	Mẹ	Nguyễn-thị-Kiên	
Địa chỉ Bình-Lương, Long-Truyền (B)			

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THE CĂN-CƯỚC

Số 06731801

Họ Tên: **THƯƠNG-THỊ-TU-AN**

Quê: **Xã-Lưu-Trang**

Tên họ (Phong-Hành): **Trần-Phạm-Hồng**

Chức: **Trình-thị-Huyền**

M: **Đang-Lưu-Lưu-Tin**



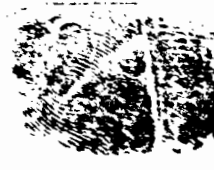
Tên nhãng dưới cảnh mới

trái.-

Số-Miền: **03.10.70**

Trưởng-Ty Cảnh-Sát Quốc-Gia,

Nguyễn-Hải-Vọng






CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 340379703

Họ tên NGUYỄN-THANH-KHIẾT



Sinh ngày 1964

Nguyên quán: Phong-Hòa,

Lấp-Vò, Đồng-Tháp.

Nơi thường trú: Tân-An, Phong-

Hòa, Lấp-Vò, Đồng-Tháp.

Dân tộc:		kinh không giáo: không	
	NGON TỬ TRAI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
	NGON TỬ PHẢI	Seo thẳng D: 2,3cm C: 2,5cm trên sau đuôi mắt phải. ĐT 10/10/1980	
		 TRƯỞNG TY CÔNG AN <i>Xoa</i> <i>Thái Hòa</i>	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 340690659



Họ tên NGUYỄN THỊ THUY
TIẾN.

Sinh ngày 1967

Nguyên quán Phong-Hoa,
Thanh-Hung, Đông-Thấp

Nơi thường trú Tòa-An, Phong-
Hoa, Thanh-Hung, Đông-Thấp

Dân tộc:

kinh

Tôn giáo:

không

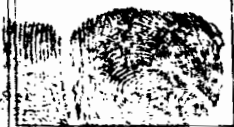


NGON TỐT HAI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sọc thẳng: 0,6 cm
2,5 cm dưới sau nếp

Đã ký, 01 tháng 12 năm 1984



NGON TỐT PHẢI



ĐẠI LƯƠNG TƯỚNG TỶ CÔNG AN

[Signature]



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số 340690662



Họ tên **NGUYỄN THỊ MY NGOC**

Sinh ngày **1968**

Nguyên quán **Phong-Hoa,
Thanh-Hung, Đông-Thái**

Nơi thường trú **Tân-An, Phong-
Hoa, Thanh-Hung, Đông-Thái**

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Vô

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

**Sẹo chân C: 3cm trên
sụn cánh mũi trái**

Đã **10/10** tháng **09** năm **1984**

Thị trấn **Đông** hoặc TRƯỞNG TY CÔNG AN

NGON TRÚ TRÁI
NGON TRÚ PHẢI

Chào
Võ Thái Hòa

Công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Số 341103277

Họ tên *Trần Văn Hùng*

Tên thường gọi *Trần Văn Hùng*

Nơi thường trú *Định An, Định Hòa*

Dấu vết riêng hoặc dị hình *Trần Văn Hùng*

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân tại *T. 4*

Hết đến ngày *19* / *10* / *87* của giấy CMND

Trần Văn Hùng
TỈNH BẾN THÁP
CẤP PHÁP
SỞ
Lâm Hoàng An

Công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Số 3407227.63

Họ tên

Tên thường gọi

Nơi thường trú

Dấu vết riêng hoặc di hình

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân
lại.

Hẹn đến ngày / / 19... trả giấy CMND

Ngon trở lại

Ngày

Chi số họ, t

THÀNH ĐƠN
CẤP PHÁT CMND
SỐ 8

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ	
Chứng nhận đã chuyển đến ở _____	Chứng nhận đã chuyển đến ở _____
Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên, đóng dấu.	Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên, đóng dấu.
Chứng nhận đã chuyển đến ở _____	Chứng nhận đã chuyển đến ở _____
Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên, đóng dấu.	Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên, đóng dấu.
NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

Số 572 TCN

Nguyễn Thành Tâm

Họ và tên chủ hộ Nguyễn Thành Tâm

Thôn, bản, xóm, ấp, ngõ, số nhà 566/5

Xã, thị trấn, đường phố _____

Tỉnh, khu, phường, đơn công an phòng 2

Huyện, quận, khu phố, thị xã thành phố

Tỉnh, thành phố Định Thuận

Ngày 15 (tháng 7 năm 87)

THQ Phòng công an Huyện TH X N
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Tổng số _____

Trung số _____

Nguyễn Thành Tâm

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở _____	Chứng nhận đã chuyển đến ở _____
Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên, đóng dấu.	Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên, đóng dấu.
Chứng nhận đã chuyển đến ở _____	Chứng nhận đã chuyển đến ở _____
Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên, đóng dấu.	Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên, đóng dấu.

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

Số 501/5CN

Nguyễn Thành Tâm

Họ và tên chủ hộ Nguyễn Thành Tâm

Thôn, bản, xóm, ấp, ngõ, số nhà 507/5

Về, thị trấn, đường phố _____

Tiểu khu, phường, dân công an phòng 4

Huyện, quận, khu phố, thị xã thị trấn

Tỉnh, thành phố hàng thập

Ngày 15 tháng 7 năm 87

THQ Phòng công an Huyện TH X N
(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Tổng số _____

Trung số _____



Nguyễn Thành Tâm

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

Ban chỉ huy
Đội Sĩ Quan 4

Cộng-Hòa Miền-Nam Việt-Nam
Độc-Lập Dân-Chủ Hòa-Hình Trung-Lập

Số: 1271 CN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Họ và tên: Nguyễn Thanh Tâm tuổi: 1944
Sinh-quan: Gay Trữn Cẩn
Nơi cư ngụ: 586. Tân An, Hưng Hòa, Quận 1, Hồ Chí Minh
Nguyên là: Đại úy số quân 44/194572 trong
quân-đội nguy-quyển Sài-gòn.

Đã theo học lớp quân-huấn 24 tháng, kể từ ngày: 20/5/75
đến ngày: 29/6/77. Nay anh hoặc chị được về sum-họp
với gia đình tiếp tục học tập, lao động để trở thành người
lao động lương thiện.

Yêu cầu các cơ quan, đoàn-thể Cách-Mạng địa -
phương hết sức giúp đỡ anh hoặc chị: Tâm
phấn-đấu tốt.

Ngày 29 tháng 6 năm 1977

Nhân-dạng:

- Cao: km. 68

- Dấu vết đặc-biệt:

Có vết Đốt trên đầu
mới mới, phải
đến 2-11-77 mới chữa.



Trưởng Ban

Ban chỉ huy
BT L. S. 12. 12. 12

Cộng-Hòa Miền-Nam Việt-Nam
Độc-Lập Dân-Chủ Hòa-Bình Trung-Lập

Số 141 CN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Họ và tên: Nguyễn Văn Lâm tuổi: 1944
Sinh-quan: Gay Truân Cam An
Nơi ở: 586. Tân An, Hưng Hoa, 'Lập' và, 'Đông' và
Nguyên là: Đại úy trong
quân-đội nguy-quyển Sài-gòn.

Đã theo học lớp quản-bản 24 tháng kể từ ngày 24/5/77
đến ngày 29/10/77. Nay anh hoặc chị được về sum họp
với gia đình để học tập, lao động để trở thành người
lành ăn lương thiện.

Yêu cầu các cơ quan, Đoàn-thể Cách-Mạng địa-
phương hết sức giúp đỡ anh hoặc chị: Lâm
phân-đầu tốt.

Nhận dạng:

- Cao: 1m. 68

- Dấu vết đặc-biệt:

Có vết sẹo trên đầu
không mấy phân

Ngày 29 tháng 10 năm 1977

Đoàn chỉ huy.



2000

Đoàn chỉ huy

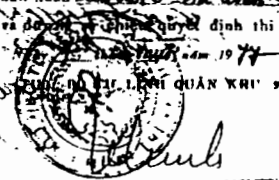
2-11/77 gửi cho

BỘ TƯ LÍNH QUÂN KHU 9

- Theo tinh thần chính sách khoan hồng của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những người có công, binh lính người nước ngoài đã đầu hàng và quy thuận.
- Theo tinh thần huân tập của Nguyễn Thanh Tâm nguyên là Đặc uy người quân, trong thời gian qua tỏ ra biết ơn sâu sắc và đã cùng phần đầu để trở thành người có ích cho đất nước.
- Xóa đơn xin bản lãnh của Chưa ký và Hog Sĩ 9 Đuy Phạm ngà Lao Thanh phis Cu tho

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1: Nguyễn Thanh Tâm nguyên là Đặc uy người quân được tạm ngưng quân huấn tập trang và chỉ phép được trở về nhà làm ăn.
- Điều 2: Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn Nguyễn Thanh Tâm phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là một năm. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền cơ sở tài đồng ý thì sẽ được chính thức thoát phục quyền công dân.
- Điều 3: Phòng quân huấn Quân khu, Trại quân huấn lưu trữ Số 108 và đơn vị chấp hành quyết định thi hành.



SỐ QUÂN

- Các tài liệu, sổ sách, giấy tờ do đương
- Trong thời gian "quản chế" việc quy định
- Các nhiệm vụ ngày trình diện 1 lần là do chính
- Quản lý địa phương xã, phường, thị trấn.
- QUYẾT ĐỊNH NÀY, LÀM THÀNH 1 BẢN
- Phòng quân huấn Quân khu
- Trại quân huấn
- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn
- Ban chấp hành

THỦ TƯỚNG VÀ
ĐOÀN CÁN - THÍNH

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

Số: 61/QĐ-UB.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc.

Sa Đéc ngày 01 tháng 12 năm 1961

QUYẾT ĐỊNH.

"Về việc giải quyết cho những người dân
trở hành lệnh quá hạn"

- / -

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP.

- Căn cứ lệnh số 51/LST ngày 10-11-59 của Chủ tịch
nước công bố luật tố tụng Hội đồng nhân dân và hành chính các cấp.

- Căn cứ sắc lệnh 175/Sa ngày 16-06-1953 của Chủ tịch
phân quyền chế.

- Xét tài liệu quản chế và thời độ của họ là:

Nguyễn Thành Tâm

Kẻ d. nghi của ông Phạm Đức Công An Tỉnh Đồng Tháp

QUYẾT ĐỊNH.

ĐIỀU 1: Hay giải quyết cho: NGUYỄN THÀNH TÂM

Nam tại:

Tân An - Phòng Hoa Trăn Trần Đ.T

ĐIỀU II: Được sự được hưởng các quyền lợi công dân của nước
Cộng Hòa XHCN Việt Nam theo luật định.

ĐIỀU III: Các Ông, Chức. Văn phòng UBND Tỉnh, Giám Đốc Công -
An, Chủ tịch UBND Huyện, thị và đương sự nói trên -
chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

CH. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP.

CHỦ TỊCH.

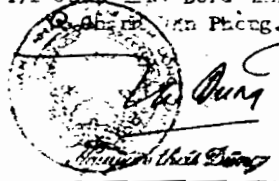
(Ký)

NGUYỄN VĂN PHONG

Sao Y Bản Chính

T/ UBND TỈNH ĐỒNG THÁP.

Q. Giám Văn Phòng.



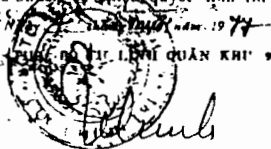
BỘ TƯ LÍNH QUÂN KHU 9

Thư này chính sách nhân hàng của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam để cho những sĩ quan, binh lính ngụy quân nhân dân Việt Nam được tiếp xúc và tiếp xúc với người dân.
Thư này nêu ra tập các tài liệu của Nguyễn thành Tâm nguyên là Đại úy, nguyên quân, trong thời gian qua là ra khỏi quân nhân dân Việt Nam để tiếp xúc người dân cho đất nước. Xét đây xin nhân lãnh của Cha Mẹ và Họ Sĩ 9. Ông Phạm Ngọc Lân. Thành phố Cần Thơ.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 - Ông Nguyễn thành Tâm nguyên là Đại úy, nguyên quân được làm nguyên quân huấn tập trang và chế phép được trở về nhà làm ăn.
Điều 2 - Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn Nguyễn thành Tâm phải chấp hành tới mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là một năm. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền cơ sở tài đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3 - Phòng quân huấn Quân khu Trại quân huấn Cần Thơ. Sự đồng ý và đồng ý chấp hành quyết định thi hành.



ĐOÀN CÁN THỈNH

QUYẾT ĐỊNH NÀY LAM ĐOÀN CÁN BÀN
1 - Phòng quân huấn Quân khu Trại
1 - Ủy ban nhân dân tỉnh, phường, cơ quan
Thường vụ

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP
Số: 61/KĐ-NB.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc.

Số 01 ngày 01 tháng 12 năm 1961

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết đơn khiếu nại của
ông Nguyễn Thành Tâm.
- 1 -

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP.

- Căn cứ lệnh số 5/13T ngày 10-11-61 của chủ tịch nước cộng hòa về việc giải quyết khiếu nại của công dân;
hình thức cáo cấp.

- Căn cứ số lệnh 173000 ngày 18-6-61 của chủ tịch nước cộng hòa.

- Xét thấy ông Nguyễn Thành Tâm khiếu nại về việc:

Nguyễn Thành Tâm
ông Nguyễn Thành Tâm công nhân tại Công an tỉnh Đồng Tháp

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I: Nay giải quyết ông: NGUYỄN THÀNH TÂM

Mã số:

TAM AN Phòng Hưu dưỡng Tổng DT

ĐIỀU II: Được sự được hưởng một quyền lợi công dân của nước Cộng hòa XHVN Việt Nam theo luật định.

ĐIỀU III: Các ông, chiến sĩ phòng UBND Tỉnh, Giám đốc Công an, Chủ tịch UBND Huyện, Đại và được sự nói trên - chấp hành việc thi hành quyết định này, 9.

TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP.
CHỦ TỊCH.

(Ký)

NGUYỄN VĂN PHONG

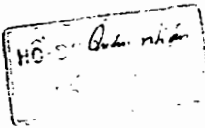
Sao Y Bản Chính
T/ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP.
CHỦ TỊCH PHÓNG.

Nguyễn Văn Phong

VIỆT NAM CÔNG-HOÀ

TỈNH PHONG-DINH

BỘ ĐỜI



BỘ SAO LỤC HÔN THỦ NĂM 1964 bộ: Nhứt

LANG LONG-TUYÊN

Số liên -20-

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi bốn (1964)

và ngày 11 tháng tư (25-4)
Tên Nguyễn Thành Tâm
con trai của Nguyễn Văn Hoàng
và của Nguyễn Thị Liên
sinh tại Long-Tuyên
ngày 31 tháng 12 năm 1944
kết hôn ở Long-Tuyên
trường thị Tố Liên
vợ của Võ Chánh
con gái của Trương Phụng Hoàng
và của Trịnh Thị Tuấn
sinh ngày 26 tháng 4 năm 1942
ở Tân-An (Cần Thơ)

SAO Y HỒ ĐỜI

Tại Long-Tuyên ngày 24.2.1969

Ủy Ban Hành-Chánh Xã

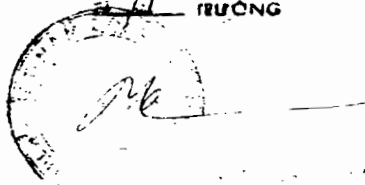
CHỦ TỊCH KIỂM ỦY VIÊN HỒ TỊCH

Chứng cho lập phép cho tự nguyện

Ủy viên U.B.H.C. xã Long-Tuyên

Cần Thơ ngày 24/2/1969

Trương



TỈNH

PHONG - DINH

BỘ SẠC LỤC BỘ SANGH TẠI XÃ LONG - TUYỀN

TOA SƠ-THAM CANTHƠ.

Ngày 15 tháng 3 năm 1955

Ấn thổ : khai-sanh cho :

NGUYỄN-THÀNH-TÂM

Số: 183.

Phân rằng : NGUYỄN-THÀNH-TÂM

Nam, sanh ngày 31 tháng 12 năm Một ngàn chín trăm bốn mươi bốn (1944) tại làng Long-Tuyền (Càn-thơ) con của Nguyễn-văn-Hoàng và Nguyễn-thị-Kiên .

CUỘC CHỮ Y-ÁN .

Long-Tuyền ngày 10 -01-1956

Ủy-viên Hộ-Tịch ,

(ấn-ký)

Phạm-hữu-Quần.

Tên họ đứa con nít	/
Nam hay nữ	/
Sinh ngày nào	/
Sinh tại đâu	/
Tên họ cha	/
Cho làm nghề gì	/
Nhà cửa ở đâu	/
Tên họ mẹ	/
Mẹ làm nghề gì	/
Nhà cửa ở đâu	/
Vợ chính hay vợ thứ	/

Tại Long-Tuyền ngày 24 tháng 12 năm 1954

NGƯỜI KHAI

HỘI-VIÊN HỘ-TỊCH

ký tên hoặc đóng dấu

La - Thiện

NGƯỜI CHỜNG

10

Lê-văn-Tân

20

Hữu-văn-Thiện

TRÍCH LỤC Y BỘ ĐỘI

Cùng chủ hợp pháp chữ ký ngang

11v của U.B.H.C xã Long-Tuyền

Phong Dinh ngày 07 - 06 - 1969

CHÍNH - TRƯỞNG,

Long-Tuyền ngày 07-06-1969

Ủy-Ban Hành-Chánh Xã

TH CHỦ-TỊCH KIỂM ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH

Phó Chủ-Tịch, XLTV.

VIỆT-NAM CỘNG-HOA

TỈNH PHONG-DINH

BỘ ĐỜI

BỘ SAO LỤC HÔN THỦ NAM 1964 bộ: Nhứt

LANG LONG-TUYÊN

Số hèn -20-

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi bốn (1964)

Su mui Ha mui lăm tháng tư (25-4)
Tên Nguyễn thành Tâm
con trai của Nguyễn văn Hoàng
và của Nguyễn thị Liên
sinh tại Long-tuyen
ngày 31-tháng 12 năm 1944
kết hôn ở Long-Tuyen
Trương thị Tố Liên
với cô Vợ chánh
con gái của Trương Phụng Hoàng
và của Trịnh thị Tuấn
sinh ngày 26 tháng 4 năm 1942
ở Tân-An (Cantho)

SAO Y HỒ BƠI

Tại Long-tuyen ngày 24-2-1969

Ủy Ban Hành-Chánh Xã

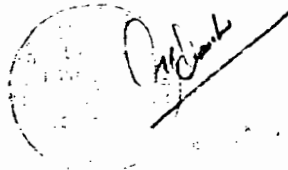
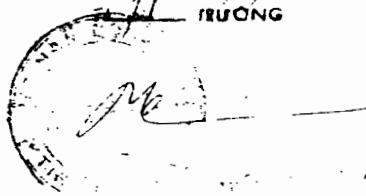
CHỦ TỊCH KIỂM ỦY VIÊN HỒ TỊCH

Chang cho hợp pháp cho lý ngang

Ủy viên B.S.H.C. và Long-tuyen

Cantho ngày 24/2 1969

TRƯƠNG



TỈNH

PHONG - DINH

SƠN SAO LỤC BỘ SANH TẠI XÃ

LONG - TUYỀN

TOA SƠ-THAM CANTHO.

Năm 1944

Số hiệu 201

Ngày 15 tháng 3 năm 1955

Ấn thể vi khai-sanh cho :

NGUYỄN-THÀNH-TÂM

Số: 183.

Phán rằng : NGUYỄN-THÀNH-TÂM

Nam, sanh ngày 31 tháng 12 năm Một ngàn chín trăm bốn mươi bốn (1944) tại làng Long-Tuyền (Cánh) con của Nguyễn-văn-Hoàng và Nguyễn-thị-Kiên .

CƯỚC CHỮ Y-ÁN .

Long-Tuyền ngày 10 -01-1956

Ủy-viên Hộ-Tịch ,

(ấn-ký)

Phạm-hữu-Quần.

Tên họ đứa con nít	/
Nam hay nữ	/
Sinh ngày mùng	/
Sinh tại đâu	/
Tên họ cha	/
Cha làm nghề gì	/
Nhà cửa ở đâu	/
Tên họ mẹ	/
Mẹ làm nghề gì	/
Nhà cửa ở đâu	/
Vợ chánh hay vợ thứ	/

Tại Long-Tuyền ngày 21 tháng 12 năm 1944

NGƯỜI KHAI

HỘI-VIÊN HỘ-TỊCH

lý lẽ hoặc đóng dấu

La - Thiệu

NGƯỜI CHỨNG

1o Lê-văn-tân

2o Hứa-văn-Thiện

TRÍCH LỤC Y BỘ ĐỐI

Chúng em hợp pháp chờ ký ngang

13v của U.B.H.C xã Long-Tuyền

Phong Dinh ngày 07 - 06 - 1969

TRƯỞNG,

Long-Tuyền ngày 07-06-1969

TM Ủy-Ban Hành-Chánh Xã

CHU-TỊCH KIỂM ĐI-VIÊN HỘ-TỊCH

Phó Chủ-Tịch, XLTV.

[Handwritten signature and stamp]

[Handwritten signature and stamp]

Phong đình

BẢN SAO LỤC BỘ SANGH TẠI XÃ

Tân an

Nam 1942

Số hiệu 406

Tên họ đứa con nít	Trương thị Tố-Liên
Nam hay nữ	Female
Sinh ngày nào	Le 26 April 1942
Sinh tại đâu	Tân an
Tên họ cha	Trương Phụng Hoàng
Cha làm nghề gì	Propriétaire
Nhà cửa ở đâu	Tân an
Tên họ mẹ	Trịnh thị Tuấn
Mẹ làm nghề gì	Propriétaire
Nhà cửa ở đâu	Tân an
Vợ chánh hay vợ thu	Thứ rang

Tại cantho ngày 30 tháng 04 năm 1942

NGƯỜI KHAI

HỘI VIÊN HỘ-TỊCH

Trương Phụng Hoàng

kỵ sĩ hoặc ở ng dáo

Nguyễn chánh Trực

NGƯỜI CHỨNG

Chứng cho hợp pháp chữ ký ngang

1. Lê quan Sang

đầy đủ của U.B.H.C xã

2. Lê văn Tuôi

AN-THO

ngày 30/4 1942

TRÍCH LỤC Y BỘ ĐỒ

Ủy Ban Hành-Chánh Xã

Chức Tích kiêm Ủy Viên Hộ-Tịch

TỈNH PHONG-DINH

TRÍCH LỤC BỘ SÁCH TẠI XÃ TÂN-AN

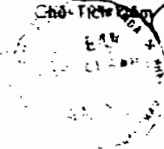
Quận 26

Năm 1964

Số hiệu 1922

Tên họ đũa con nít	NGUYỄN THANH KIỆT
Nam hay nữ	nam
Sinh ngày nào	Bốn tháng sáu năm 1964 (4-6-1964)
Sinh tại đâu	Tân an Phong dinh
Tên họ cha	Nguyễn thành Tâm
Chức làm nghề gì	giáo viên
Nhà cửa ở đâu	Tân an Phong dinh
Tên họ mẹ	Trương Thị Tố Liên
Mẹ làm nghề gì	Nội trợ
Nhà cửa ở đâu	Tân an Phong dinh
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh
	HT số 20 Long Xuyên 1964

Tại Tân an ngày 10 tháng 6 năm 1964

NGƯỜI KHAI
Nguyễn thành TâmHỘI VIÊN HỘ-TIỀN
Lý Văn hoặc Lý Văn ĐứcNguyễn Văn Lợi
NGƯỜI CỨNG10 Trương Minh Tâm
20 Võ Văn ĐứcĐang cho hợp pháp chữ ký ngang
số của UBND xãTHA ngày 2/7/1964
T.L. TỈNH-TRƯỞNGTRÍCH LỤC Y BỘ ĐỒ
Căn cứ ngày 2/7/1964
Ủy Ban Hành Chánh Xã
Chức Trưởng Ủy Viên Hộ-Tiền

Phong đình

Linh

BỘ SƠ LỤC BỘ SANH TẠI XÃ

Tân an

Nam 1942

Số hiệu 406

Tên họ đứa con nít	Trương thị Tố-Liên
Nam hay nữ	filie
Sanh ngày nào	Le 26 April 1942
Sanh tại đâu	Tân an
Tên họ cha	Trương Phụng Hoàng
Cha làm nghề gì	Propriétaire
Nhà cửa ở đâu	Tân an
Tên họ mẹ	Trịnh thị Tuân
Mẹ làm nghề gì	Propriétaire
Nhà cửa ở đâu	Tân an
Vợ chánh hay vợ thu	er rang

Tại cantho ngày 30 tháng 04 năm 1942

NGƯỜI KHAI

HỘI-VIÊN HỘ-TỊCH

Trương Phụng Hoàng

kỵ gia hoặc di ng đến

Nguyễn chánh Trực

NGƯỜI CHỨNG

Chứng cho hợp pháp chữ ký ngang

1o Lê quan Sang

đẩy của U.B.H.C. xã

2o Lê văn Tuôi

AN-TH

ngày 4/4/1942

TRÍCH LỤC Y BỘ ĐỒI

cantho ngày 1/4/1942

Ủy-Ban Hành-Chánh Xã

Chỗ-Tích tiền Ủy Viên Hộ-Tịch

NH-T

TỈNH

PHONG-DINH

TRÍCH LỤC BỘ SÁCH TẠI XÃ TÂN-AN

Nam 1964

Số hiệu 1922

Tên họ đứa con nít	NGUYỄN THANH KHUÊ
Nam hay nữ	nam
Sinh ngày nào	Bốn tháng sáu di 1964 (4-6-1964)
Sinh tại đâu	Tân an Phong dinh
Tên họ cha	Nguyễn thành Tâm
Cha làm nghề gì	giáo viên
Nhà cửa ở đâu	Tân an Phong dinh
Tên họ mẹ	Trương thị Tố Liên
Mẹ làm nghề gì	nội trợ
Nhà cửa ở đâu	Tân an Phong dinh
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh
	HT số 20 Long Xuyên 1964

Tại Tân an ngày 10 tháng 6 năm 1964

NGƯỜI KHAI

HỘI VIÊN HỘ-TIỀN

Nguyễn thành Tâm

Ký tên hoặc đóng dấu

Nguyễn Văn Lợi

NGƯỜI CHỨNG

1. Trương Minh Tâm

2. Võ Văn Đức

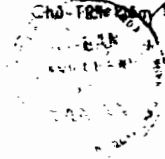
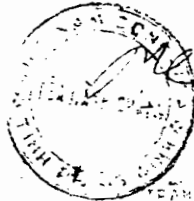
Chứng cho hợp pháp chữ, ký ngang
dây của U.B.H.C xãTHƠ ngày 2/2/1964
T.L. TỈNH-TRƯỞNG

TRÍCH LỤC Y BỘ ĐỒ

Căn cứ ngày 2/2/1964

Ủy Ban Hành Chánh Xã

Chủ tịch Ủy Viên Hộ-Tiền



VIỆN SỬ HỌC - HỒ CHÍ MINH

QUẬN KHÁNH HƯNG

QUẬN KHÁNH HƯNG

XÃ KHÁNH HƯNG

Trích Lục

BỘ KHAI-SANH

Năm 1967 kết hôn giữa anh và em

Số hiệu 1905

Thị trấn Xuân Hòa - Huyện

Tên và họ đưa trẻ	TRƯƠNG-THỊ-THUY-LIÊN
Nam hay Nữ	Nữ
Sanh ngày	ngày 10 tháng 1 năm 1967
Nơi sanh	Bệnh-Viện Phan-Bội-Châu
Tên và họ Cha	NGUYỄN-THÀNH-TÂM
Nghề-nghiep	Quân-Nhân
Nơi cư-trú	ĐC. 4852
Tên và họ Mẹ	TRƯƠNG-THỊ-TỔ-LIÊN
Nghề-nghiep	Nội trợ
Nơi cư-trú	Trại Gia-Bình
Vợ chánh hay vợ thứ	VỢ CHÁNH

TRÍCH Y TRONG BỘ: 1967

Chứng thật chữ ký ngang đây của

Ủy-tan Hành-Chánh Xã :

KHÁNH-HƯNG

Ba-Xuân ngày tháng năm 1978

KHAI THỊ-THUC

KHÁNH-HƯNG, ngày 19 tháng 1 năm 1978

Kiên Thị :

Xã-Trưởng

Ủy viên Hộ-Tịch,



NGUYỄN - THÀNH - MEO

NGUYỄN - THÀNH - MEO

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH BA-XUYẾN

QUẬN LONG-PHÚ

XÃ LONG-PHÚ

Trích Lục

BỘ KHAI-SANH

Năm : Một ngàn chín trăm sáu mươi tám (1968)

Số biên : 406

Mã In Người-Hộ : B00000

Tên và họ đứa trẻ	NGUYỄN-THỊ-MỸ-NGỌC
Nam hay Nữ	NỮ
Sanh ngày	Hai mươi tám, tháng mười hai di 1968
Nơi sanh	LONG-PHÚ
Tên và họ Cha	NGUYỄN-THÀNH-TÂM
Nghề-nghiep	Quân-Nhân
Nơi cư-trú	Long-Phú
Tên và họ Mẹ	TRƯƠNG-THỊ-TỔ-LIÊN
Nghề-nghiep	Nội-Trợ
Nơi cư-trú	Long-Phú
Vợ hay hay vợ thứ	Vợ-Chánh

TRÍCH Y TRONG BỘ

Làm tại xã Long-Phú ngày 20 tháng 6 năm 1971

KIẾN-THỊ

Xã-Trưởng

Ủy-viên Xã-Tịch,



ĐỒNG KIM-H

ĐƠN MUA

ĐƠN MUA

QUẬN MỸ-XUYỀN

XÃ KHÁNH-HƯNG

Trích Lục
BỘ KHAI-SANH

Năm 1967 Một ngàn chín trăm sáu mươi ba

Số hiện 1905

Thẻ In Nguyên-Hải - Đàng

Tên và họ đứa trẻ	NGUYỄN-THỊ-THUY-TIÊN
Nam hay Nữ	Nữ
Sanh ngày	Hai mươi, tháng bảy năm 1957
Nơi sanh	Bệnh-Viện Phan-Bội-Châu
Tên và họ Cha	NGUYỄN-THÀNH-TÂM
Nghề-nghiep	Quân-Nhân
Nơi cư trú	KBC.4852
Tên và họ Mẹ	TRƯƠNG-THỊ-TỔ-LIÊN
Nghề-nghiep	Nội trợ
Nơi cư-trú	Trại Gia-Bình
Vợ chánh hay vợ thứ	VỢ CHÍNH

TRÍCH Y TRONG BỘ

Chứng thật chữ ký ngang đây của

Ủy-Ban Hành-Chánh Xã :

KHÁNH-HƯNG

Ba-Xuýt ngày tháng năm 1970

KHAI THỊ THỰC

KHÁNH-HƯNG

ngày 27 tháng 7 năm 1970

Kiến Thị :

Ủy viên Hộ-Tịch,

Tư Xá-Trưởng



NHÂN VÂN HAI

Clade

NGUYỄN-THÀNH-MEO

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH BA-XUYẾN

QUẬN LONG-PHÚ

XÃ LONG-PHÚ

Trích Lục

BỘ KHAI-SANH

Năm : Một ngàn chín trăm sáu mươi tám (1968)

Số hiện : 408

Mã là Nguyễn Huệ - Banquet

Tên và họ đứa trẻ	NGUYỄN-THỊ-MỸ-NGỌC
Nam hay Nữ	NỮ
Sanh ngày	Hai mươi tám, tháng mười hai dì 1968
Nơi sanh	LONG-PHÚ
Tên và họ Cha	NGUYỄN-THÀNH-TÂM
Nghề-nghiệp	Quân-Nhân
Nơi cư-trú	Long-Phú
Tên và họ Mẹ	TRƯƠNG-THỊ-TỔ-LIÊN
Nghề-nghiệp	Nội-Trợ
Nơi cư-trú	Long-Phú
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ-Chánh

TRÍCH Y TRONG BỘ

Làm tại xã Long-Phú ngày 30 tháng 6 năm 1971

KIẾN-THỊ

Xã-Trưởng

Ủy-viên Hội-Tịch,



[Handwritten signature]

[Handwritten signature]

SÔNG-KIM-...

Họ tên

Số, Quận

Thành phố, Tỉnh

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Quyền số

Họ và tên	NGUYỄN ANH-TUẤN		Nam, nữ	Nam
Sinh ngày tháng, năm	20-11-1971 (Một ngàn chín trăm bảy mươi mốt)			
Nơi sinh	Xã Long Phú, Quận Long Phú, Tỉnh Bạc Liêu			
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh	Nguyễn Khắc Tâm 1944		Trương Thị Tô Liên 1942	
Dân tộc	Kinh		Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam		Việt Nam	
Nghề nghiệp	Lâm nghiệp		Lâm nghiệp	
Nơi ĐKK thường trú	Thị trấn An Xá, Huyện Thanh Hưng, Tỉnh Đồng Tháp			
Họ, tên, tuổi nơi ĐKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC, của người đăng khai	Chị: Nguyễn Khắc Tâm 1944 Ấp Tân An Xá, Huyện Thanh Hưng, Tỉnh Đồng Tháp			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

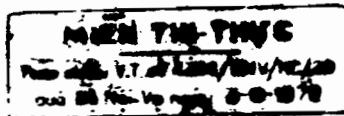
Ngày 05 tháng 01 năm 1983

TM/UBND ký tên đóng dấu

Đang K ngày tháng năm 1983
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)



Nguyễn Bình Dương

TAX
147CĐ biên cương 26 26
26 1.5.69*Chinh*TRUYỀN V BỐ CHAI
BỘ QUỐC PHÒNG
BỘ VIÊN HỒ SÁCH

Tên họ lưu nhĩ :	NGUYỄN QUỐC-KHÁNH
Phái :	Nam
Sinh :	Hai mươi lăm Tháng Tám Năm 1.972
Ngày, tháng, năm	
Tại :	Bao Sanh Viên Bao-Tro Bình-Si SA-DEC
Cha :	NGUYỄN-THÀNH-TAM
Tên họ	
Tuổi :	28 Tuổi
Nghề :	Quan-nhân
Cư-trú tại :	KBC.69.69
Mẹ :	TRƯƠNG-THỊ-TO-LIÊN
Tên họ	
Tuổi :	40 Tuổi
Nghề :	Nội-tro
Cư-trú tại :	Tan-Vinh-Hoa
Vợ :	Vo chạnh
Chánh bay thơ	
Người khai:	NGUYỄN-THÀNH-TAM
Tên họ	
Tuổi :	28 Tuổi
Nghề :	Quan-nhân
Cư-trú tại :	KBC.69.69
Ngày khai:	28 Tháng 08 Năm 1.972
Người chứng thứ nhất:	NGUYỄN-KHÍ-THANG
Tên họ	
Tuổi :	33 Tuổi
Nghề :	Quan-nhân
Cư-trú tại :	KBC.69.69
Người chứng thứ nhì :	NGUYỄN-VĂN-TAM
Tên họ	
Tuổi :	39 Tuổi
Nghề :	Quan-nhân
Cư-trú tại :	KBC.69.69

Lập tại XH Tan-Vinh-Hoa ngày 28 tháng 08 19 72

Người khai

Ủy-Viên Hộ-Tịch

Nhân Chứng

Ký Tên : TAM

Ký Tên : DUYEN

Ký Tên : THANG

TAM

Thư liên chính sách đoàn hồng của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam Các vấn đề như: sự đoàn kết, binh lính người quân, an ninh của người quân.

Sự đoàn kết hợp tác của các đơn vị của Nguyễn Thành Tâm

người là: Đaị uý người quân, đồng thời giao quân từ ra hiệp

do mặt hội của và có kinh nghiệm đầu để tiếp khách người có ý chí cao độ.

Xét đến sự lãnh đạo của Ng. v. Hoang Sĩ v. Ông Phạm ngọc là

lưu ý đến sự đoàn kết của các đơn vị

Thành phố Các đơn vị

QUYẾT ĐỊNH

Điều 2 — Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn, Nguyễn Văn Tấn, phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chính sự quân chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quân chế là tuất năm. Sau thời gian đó nên được chính quyền địa phương hoặc đơn vị làm việc xác nhận là tiền bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 1 - Phòng quân huấn Quân khu. Trại quân huấn Lưu Động - Sơn Động A
và được trại chính quyền định thị hành

CHUYÊN VIÊN năm 1974
ĐẠI HỘI TƯ LỆNH QUÂN KHỐI



ӨНДЭН-СЭН-СИН

~ 0.5M 4.0M

Việc này không chỉ giải quyết được vấn đề

— Trong thời gian quân chế, việc quy định lao động công trình dân sự là do chính quyền địa phương xã, phường, quy định.

SỐ TẾT ĐÌNH NÀY, LÀM THÀNH 4 PHẦN

1 — Phons qnān hān Qnān Lhān lān.

- 1 - **Đinh Xuân Hoàn**

— 1 — **Thị trấn nhân dân xã, phường, cơ quan**

Phosphorus 0.02

CỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Xã, Thị trấn

Thị xã, Quận

Thành phố, Tỉnh

BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

Số

Quyển số

Họ và tên	NGUYỄN ANH - TUẤN		Nam, nữ <i>Nam</i>
Sinh ngày tháng, năm	20 - 11 - 1974 (Một ngàn chín trăm bảy mươi bốn)		
Nơi sinh	Xã Long Phú Quận Long Phú Tỉnh Bà Rịa		
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh	Nguyễn Thành Tâm 1944	Trương Thị Gô Liên	
Dân tộc - Quốc tịch	Kinh Việt Nam	Kinh Việt Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKKK thường trú	Làm ruộng	Làm ruộng	
Họ, tên, tuổi nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đăng khai	Cha: Nguyễn Thành Tâm 1944 Ấp Tân An xã Phụng Hóa Huyện Thanh Hóa Tỉnh Thanh Hóa		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày tháng năm 198

(Ký và đóng dấu ghi rõ chức vụ)

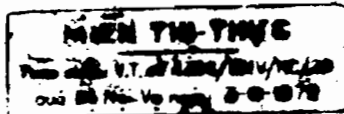
Ngày 08 tháng 01 năm 1985

TM/UBND ký tên đóng dấu



Nguyễn Bình Duyên

CƠ VIÊN DỰNG BỐ ĐÓ
BỘ CÔNG AN



TRƯỞNG Y BỘ CHẤN
HỒ SƠ Y TẾ
ỦY VIÊN HỒ TỊCH



Tên họ ầu nhi :	NGUYỄN QUỐC-KHANH
Phái :	Nam
Sinh :	Hai mươi lăm Tháng Tám Năm 1.972
Ngày, tháng, năm	
Tại :	Bao Sanh Viên Bao-Tro Bình-Si SA-DEC
Cha :	NGUYỄN-THÀNH-TAM
Tên họ	
Tuổi :	28 Tuổi
Nghề :	Quan-nhan
Cư trú tại :	KBC.69.69
Mẹ :	TRƯƠNG-MIL-TO-LIEN
Tên họ	
Tuổi :	30 Tuổi
Nghề :	Nội-tro
Cư-trú tại :	Tan-Vinh-Hoa
Vợ :	Vợ chánh
Chánh hay thứ	
Người khai :	NGUYỄN-THÀNH-TAM
Tên họ	
Tuổi :	28 Tuổi
Nghề :	Quan-nhan
Cư trú tại :	KBC.69.69
Ngày khai :	28 Tháng 08 Năm 1.972
Người chứng thứ nhất :	NGUYỄN-MIL-THANG
Tên họ	
Tuổi :	33 Tuổi
Nghề :	Quan-nhan
Cư trú tại :	KBC.69.69
Người chứng thứ nhì :	NGUYỄN-VĂN-TAM
Tên họ	
Tuổi :	39 Tuổi
Nghề :	Quan-nhan
Cư-trú tại :	KBC.69.69

Lập tại XE Tan-Vinh-Hoa ngày 28 tháng 08 19 72

Người khai

Ủy-Viên Hộ-Tịch

Nhân Chứng

Tên : TAM

Ký Tên : DUYEN

Ký Tên : THANG

TAM

BỘ TƯ LÍNH QUÂN KHU 9

Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ nhân dân Việt Nam đối với những kẻ đầu hàng, binh lính ngoại quốc về nước trước.

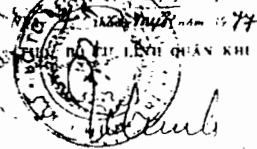
Tên (tên thật) học tập của Nguyễn Thanh Tâm
 nguyên là Đai uy ngoại quốc, trong thời gian qua đã tự
 nguyện bỏ vũ khí và gia nhập quân đội để trở thành người có ích cho đất nước.
 Xét đơn xin hàm lính của Cha Mỹ và Học Sĩ 9 Đai uy Phạm ngọc lão
 là một người chiến đấu dũng cảm.

QUYẾT ĐỊNH

theo tên Nguyễn Thanh Tâm nguyên là Đai uy ngoại quốc, được
 tạm ngừng quân huấn tập trung và chờ phép được trở về nhà làm việc.

Điều 2 - Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn
Nguyễn Thanh Tâm phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp
 và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm
 việc. Thời gian quản chế là một năm. Sau thời gian đó nếu được
 chính quyền địa phương hoặc cơ quan liên quan xác nhận là cần bỏ và được
 chính quyền ở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3 - Phòng quân huấn Quân khu. Trại quân huấn Lưu Động - Suối Dầu
 và đơn vị ở hiện tại định thi hành.



CHÚ THÍCH

- Các văn bản có giá trị do không
 - Trong thời gian quân chế, việc quy định
 - Ban chấp hành tỉnh, huyện là do chính
 - Ủy ban địa phương và, phường, thị trấn
- QUYẾT ĐỊNH NÀY, LÀM THÀNH 1 BẢN
- 1 - Phòng quân huấn Quân khu
 - 1 - Trại quân huấn
 - 1 - Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn
 - 1 - Phòng...

ĐOÀN CÁN QUÂN KHU 9

THỊ-XÃ CẦN-THƠ

Quận : NhứtPhường : An-LạcSố hiệu : 2797

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 04 tháng 10 năm 19 73

Tên họ đứa trẻ	NGUYEN-THI-TUYET-NGOC
Con trai hay con gái	Nu
Ngày sanh	Hai, tháng mười, năm 1973 (02-10-1973)
Nơi sanh	Phường An-Lạc, Thị-Xã cần-thơ
Tên họ người cha	NGUYEN-THANH-TAM
Tên họ người mẹ	TRUONG-THI-TO-ILIEN
Vợ chánh hay không có hôn thú	Vợ chánh HT. số 20 tại Long-Tuyen 1961
Tên họ người đứng khai	NGUYEN-THANH-TAM

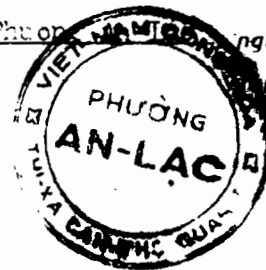
MIỄN THỊ-THỰC

TỜ THÔNG-TƯ BỘ NỘI-VU

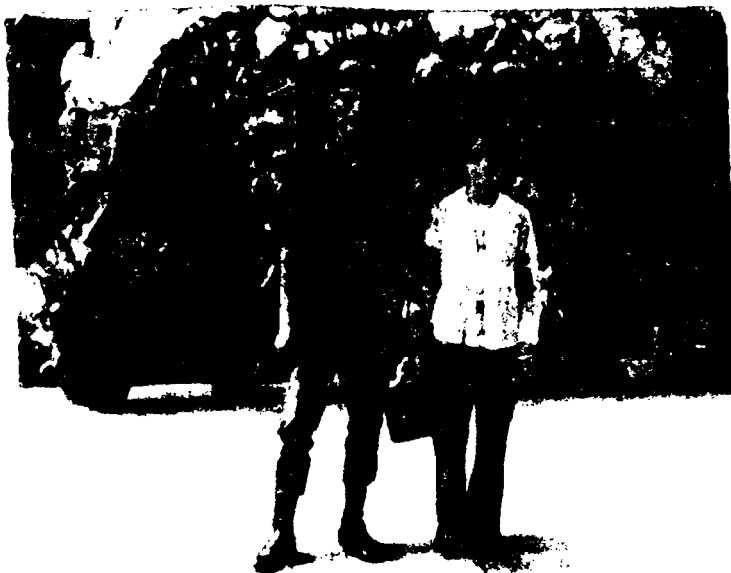
Số 4366/BNV/HCT 29

Ngày 3-8-1970)

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

Phường AN-LAC ngày 05 tháng 10 năm 19 73Chức Hộ-Tịch,

TRAN-VAN-NGOC.



THỊ-XÃ CẦN-THƠ

Quận : NhứtPhường : An-LạcSố hiệu : 2797

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 01 tháng 10 năm 19 73

Tên họ đứa trẻ	NGUYEN-THI-TUYET-NGOC
Con trai hay con gái	Nu
Ngày sanh	Hai, tháng mười, năm 1973 (02-10-1973)
Nơi sanh	Phường An-Lạc, Thị-Xã cần-thơ
Tên họ người cha	NGUYEN-THANH-TAM
Tên họ người mẹ	TRUONG-THI-TO-LIEN
Vợ chánh hay không có hôn thú	Vợ chánh HT. số 20 tại Long-Tuyen 1964
Tên họ người đứng khai	NGUYEN-THANH-TAM

MIỄN THI-THỰC

T.C THÔNG-TỬ BỘ NỘI VỤ

Số 4366/BNV/HG, 29

Ngày 3-8-1970)

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

Phục vụ ngày 05 tháng 10 năm 19 73

Chức Hộ-Tịch,

TRAN-VAN-NGOC.





